

Số: 22/QĐ-GQKN

Kon Tum, ngày 29 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của Dương Thị Ngọc Bền,
trú tại số 133 Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(Lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Quyết định số 201-CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thống nhất quản lý ruộng đất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất trong cả nước; Luật Đất đai năm 1987; Luật Đất đai năm 1993, Luật Đất đai sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001 và Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét nội dung đơn khiếu nại ngày 20/10/2013 của bà Dương Thị Ngọc Bền, trú tại số 133 Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

I. Nội dung khiếu nại:

Bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại đòi trả lại hoặc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 52.200m² đất tại xã Phương Hòa, Quận Kon Tum (nay là Khu công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) bị UBND xã Đoàn Kết trưng thu vào năm 1976, sau đó chia, cấp cho người khác sử dụng.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum:

Nội dung khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền đã được Chủ tịch UBND thành phố giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 478/QĐ-CTUBND ngày 8/5/2013 với nội dung: Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại đòi trả lại hoặc bồi thường thỏa đáng đối với phần diện tích đất 52.200m² bị UBND xã Đoàn Kết trưng thu vào năm 1976.

III. Kết quả thẩm tra, rà soát nội dung khiếu nại:

1. Về quá trình quản lý, sử dụng đất:

Diện tích đất bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại đòi trả lại hoặc bồi thường, hỗ trợ diện tích 52.200m² đất tại xã Phương Hòa, Quận Kon Tum (nay

là Khu Công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) có nguồn gốc là do vợ chồng ông Nguyễn Văn Chánh, bà Dương Thị Ngọc Bền (trú tại số 115, nay là 133 Lê Lợi, thành phố Kon Tum) và vợ chồng ông Lê Tiến, bà Bùi Thị A (trú tại Phù Mỹ, Lệ Trung, PleiKu, tỉnh Gia Lai) cùng mua của bà Võ Thị Chơn và bà Võ Thị Bời vào năm 1971 có chứng thực của Ủy ban hành chính xã Châu Thành, tỉnh Kon Tum ngày 19/7/1971.

Năm 1976, sau khi Hợp tác xã nông nghiệp Đoàn Kết được thành lập thì toàn bộ diện tích 52.200m² đất của hộ ông Nguyễn Văn Chánh, bà Dương Thị Ngọc Bền và hộ ông Lê Tiến, bà Bùi Thị A được đưa vào Hợp tác xã để sản xuất và làm ăn tập thể theo chủ trương chung tại thời điểm này.

Trước đó, diện tích đất trên được bà Dương Thị Ngọc Bền đã chia đất cho công nhân trong xưởng cưa để làm ăn tập thể và họ đã canh tác trồng đủ các loại hoa màu trên đất, vì vị trí đất gần Xưởng cưa Hiệp Thành nên thuận tiện cho việc chăm sóc cây trồng và không giảm năng suất cho xưởng.

Khi có chủ trương đưa toàn bộ diện tích đất trên vào Hợp tác xã nông nghiệp Đoàn Kết thì đại diện cho tập thể công nhân trong Xưởng cưa Hiệp Thành là bà (Trần Thị Khéo và Nguyễn Thị Còn) có đơn gửi chủ xưởng chế biến gỗ Hiệp Thành (ngày 7 tháng 01 năm 1977) có nội dung đề nghị Xưởng cưa Hiệp Thành can thiệp với chính quyền địa phương xem xét, chấp thuận cho tập thể công nhân trong xưởng được tiếp tục canh tác và làm tập thể trên toàn bộ diện tích đất này. Trên cơ sở nội dung đề nghị của tập thể công nhân Xưởng cưa Hiệp Thành, ngày 08/03/1977 bà Dương Thị Ngọc Bền, Chủ xưởng chế biến gỗ Hiệp Thành có Đơn xin "Tiếp tục canh tác đất nguyên canh của tập thể công nhân Xưởng cưa Hiệp Thành" gửi chính quyền địa phương (có kèm theo đơn của tập thể công nhân) và đề nghị chính quyền địa phương xem xét nội dung đề nghị của tập thể công nhân Xưởng cưa Hiệp Thành đối với diện tích đất rẫy nêu trên.

Tuy nhiên, các nội dung đề nghị nói trên của tập thể công nhân Xưởng cưa Hiệp Thành và của bà Dương Thị Ngọc Bền là không phù hợp với chủ trương của Nhà nước về việc đưa đất sản xuất nông nghiệp vào làm ăn tập thể theo quy định tại thời điểm này.

Sau khi Hợp tác xã nông nghiệp xã Đoàn Kết giải thể, quỹ đất trên được UBND xã Đoàn Kết trực tiếp quản lý, cho một số hộ gia đình, cá nhân thuê để trồng cây bạch đàn. Đến năm 2004, UBND tỉnh thực hiện quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp Hòa Bình đã thu hồi toàn bộ diện tích đất tại khu vực này để giao cho Ban quản lý Khu công nghiệp Hòa Bình để triển khai xây dựng đầu tư cơ sở hạ tầng (trong đó có phần đất hiện bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại).

2. Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum đối với nội dung khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền tại Quyết định số 478/QĐ-CTUBND ngày 8/5/2013.

Việc UBND thành phố giải quyết khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền tại Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 478/QĐ-CTUBND ngày 8/5/2013, với nội dung là không công nhận nội dung khiếu nại đòi trả lại đất

hoặc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 52.200m² đất tại Khu công nghiệp Hòa Bình là có cơ sở pháp lý.

Tuy nhiên, tại Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 478/QĐ-CTUBND ngày 8/5/2013 của Chủ tịch UBND thành phố có nêu: "... Vào năm 1976 UBND xã Đoàn Kết trưng dụng đối với diện tích 52.200m² đất tại Khu công nghiệp Hòa Bình của bà Dương Thị Ngọc Bền là chưa chính xác, vì vào thời điểm này toàn bộ đất được UBND xã Đoàn Kết đưa vào Hợp tác xã sản xuất và làm ăn tập thể; Và vào năm 1977, thực hiện cải cách công thương nghiệp quốc doanh. UBND tỉnh Gia Lai - Kon Tum đã trưng mua tài sản Xưởng cơ Hiệp Thành của gia đình bà Dương Thị Ngọc Bền, đồng thời trưng dụng toàn bộ diện tích đất rẫy nêu trên, giao cho Xí nghiệp gỗ và nhà máy gỗ lạng thị xã Kon Tum sử dụng ..." là không chính xác vì qua công tác kiểm tra, rà sự việc thì không có bất cứ văn bản nào của UBND xã Đoàn Kết về trưng dụng diện tích đất trên vào năm 1976 hoặc quyết định nào của UBND tỉnh Gia Lai - Kon Tum về trưng thu, trưng dụng hoặc thu hồi diện tích đất 52.200m² nêu trên đối với bà Dương Thị Ngọc Bền vào năm 1977.

IV. Kết luận:

1. Nội dung bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại đòi trả lại đất hoặc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 52.200m² đất tại Khu công nghiệp Hòa Bình là không có cơ sở xem xét, giải quyết vì toàn bộ diện tích đất mà bà Dương Thị Ngọc Bền khiếu nại đòi trả lại đất (hoặc bồi thường giá trị đất) là đất đã được Nhà nước quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách về quản lý nhà, đất và các chính sách cải cách ruộng đất ở các tỉnh Miền Nam sau ngày giải phóng theo các quy định của pháp luật đất đai qua các thời kỳ.

2. Việc Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum giải quyết khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền tại Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 478/QĐ-CTUBND ngày 8/5/2013, với nội dung là không công nhận nội dung khiếu nại đòi trả lại đất hoặc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích 52.200m² đất tại Khu công nghiệp Hòa Bình là có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của bà Dương Thị Ngọc Bền về việc đòi trả lại hoặc bồi thường, hỗ trợ diện tích 52.200m² đất tại xã Phương Hòa, Quận Kon Tum (nay là Khu Công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

Điều 2. Quyết định này là Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai theo các quy định của Luật Khiếu nại. Quyết định này được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh (số 281, Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum), đăng tải trên Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum, được gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Dương Thị Ngọc Bền (trú tại số 133 Lê Lợi, thành phố Kon Tum) để biết, thực hiện.

Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với nội dung giải quyết tại Quyết định này, bà Dương Thị Ngọc Bền có quyền khởi kiện hành chính đối với việc UBND thành phố Kon Tum không trả lại hoặc bồi thường, hỗ trợ diện tích 52.200m² đất tại xã Phương Hòa, Quận Kon Tum (nay là Khu Công nghiệp Hòa Bình, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) đến Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum để được xem xét, giải quyết sự việc theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2010.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Dương Thị Ngọc Bền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (Hiện);
- Thanh tra Chính phủ;
- Đ/c CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum;
- Công thông tin Điện tử tỉnh Kon Tum;
- Lưu VT-NCL.

**TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Hải